TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-HNGĐ	*Trà Ôn, ngày 04 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 507/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Thạch Chanh Mu N**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp S, xã T1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Chị **Thạch Thị Sô P**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp S, xã T1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thạch Chanh Mu N và chị Thạch Thị Sô P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung tên Thạch Hoàng Anh T, sinh ngày 20/10/2009 cho chị Thạch Thị Sô P tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Thạch Chanh Mu N không phải cấp dưỡng nuôi con, anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2.Về tài sản chung, nợ chung: Anh Thạch Chanh Mu N và chị Thạch Thị Sô P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn anh Thạch Chanh Mu N chịu ½ án phí ly hôn số tiền 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* nhưng được miễn toàn bộ án phí do là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị đơn chị Thạch Thị Sô P chịu ½ án phí ly hôn số tiền 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* nhưng được miễn toàn bộ án phí do là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Uỷ ban nhân dân xã T1 (Theo GCN KH số 79, ngày 07/5/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga